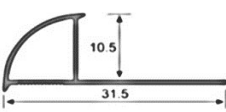
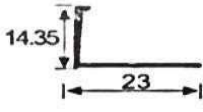
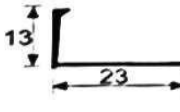

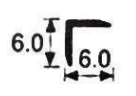
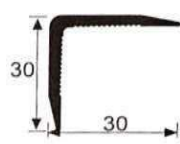
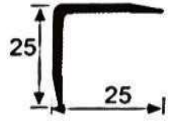
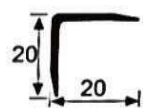
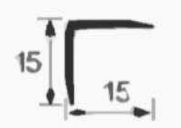
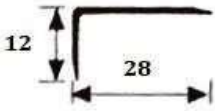
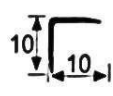
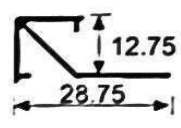
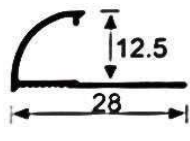
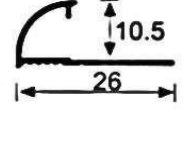
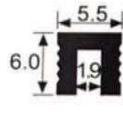
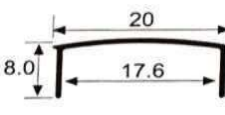
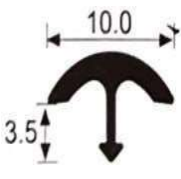
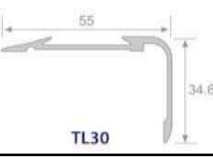


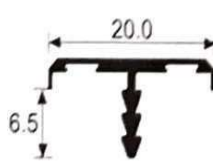
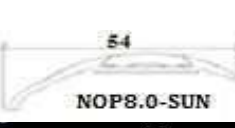
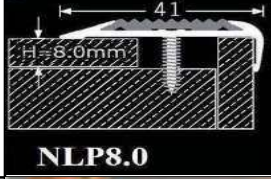
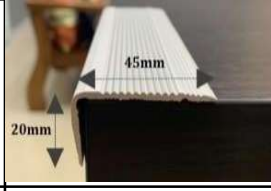
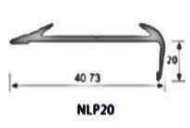

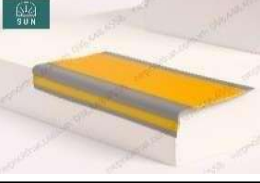
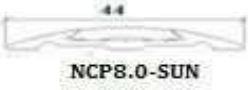
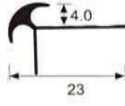

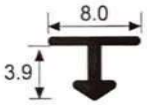
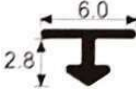
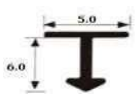

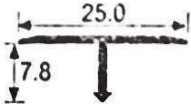
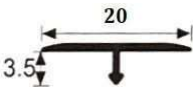
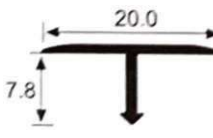
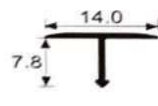
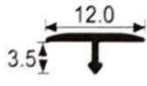
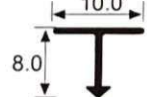
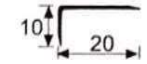
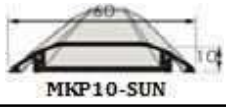
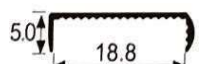

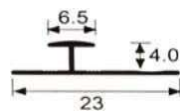
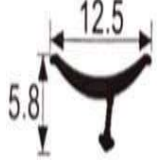
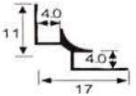
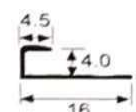

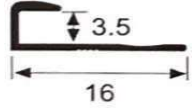
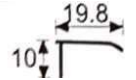
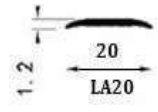


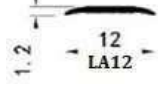
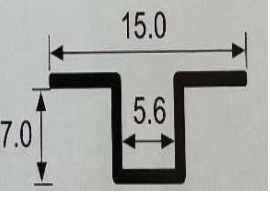
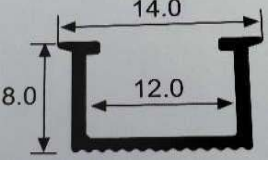
## LIÊN HỆ TƯ VẤN 0396.06.0396

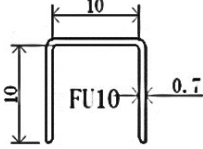

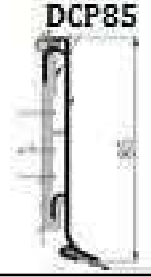



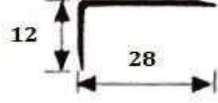
STT	TÊN SẢN PHẨM	QUY CÁCH SẢN PHẨM			MẶT CẮT SẢN PHẨM	ĐVT	ĐƠN GIÁ (VNĐ/	
		MÀU SẮC	DÀI	RỘNG				CAO
1	YS10	Đen, trắng, kem, giả vân đá.	2.5		10		Thanh	160.000
2	YL11	Màu Inox, Nhôm, Vàng bóng, Vàng mờ, Sâm banh bóng, Sâm banh mờ, Đen mờ, Vàng hồng.	2.5		11.5		Thanh	150.000
3	YL10	Màu Inox, Nhôm, Vàng bóng, Vàng mờ, Sâm banh bóng, Sâm banh mờ, Đen mờ, Vàng hồng.	2.5		10.5		Thanh	130.000
4	YJ11	Màu Inox, Nhôm, Vàng bóng, Vàng mờ, Sâm banh bóng, Sâm banh mờ, Đen mờ, Vàng hồng.	2.5		11		Thanh	160.000
5	YF5.0	Màu Inox, Nhôm, Vàng bóng, Vàng mờ, Sâm banh bóng, Sâm banh mờ, Đen mờ, Vàng hồng.	2.5	5	5		Thanh	90.000
6	YF30	Màu Inox, Nhôm, Vàng bóng, Vàng mờ, Sâm banh bóng, Sâm banh mờ, Đen mờ, Vàng hồng.	2.5	30	30		Thanh	180.000
7	YF25	Màu Inox, Nhôm, Vàng bóng, Vàng mờ, Sâm banh bóng, Sâm banh mờ, Đen mờ, Vàng hồng.	2.5	25	25		Thanh	170.000
8	YF20	Màu Inox, Nhôm, Vàng bóng, Vàng mờ, Sâm banh bóng, Sâm banh mờ, Đen mờ, Vàng hồng.	2.5	20	20		Thanh	130.000
9	YF15	Màu Inox, Nhôm, Vàng bóng, Vàng mờ, Sâm banh bóng, Sâm banh mờ, Đen mờ, Vàng hồng.	2.5	15	15		Thanh	120.000
10	YF12	Màu Inox, Nhôm, Vàng bóng, Vàng mờ, Sâm banh bóng, Sâm banh mờ, Đen mờ, Vàng hồng.	2.5	28	12		Thanh	150.000
11	YF10	Màu Inox, Nhôm, Vàng bóng, Vàng mờ, Sâm banh bóng, Sâm banh mờ, Đen mờ, Vàng hồng.	2.5	10	10		Thanh	100.000
12	YE12	Màu Inox, Nhôm, Vàng bóng, Vàng mờ, Sâm banh bóng, Sâm banh mờ, Đen mờ, Vàng hồng.	2.5		12.5		Thanh	190.000

13	YC12	Màu Inox, Nhôm, Vàng bóng, Vàng mờ, Sâm banh bóng, Sâm banh mờ, Đen mờ, Vàng hồng.	2.5		12.5		Thanh	150.000
14	YC10	Màu Inox, Nhôm, Vàng bóng, Vàng mờ, Sâm banh bóng, Sâm banh mờ, Đen mờ, Vàng hồng.	2.5		10.5		Thanh	130.000
15	VU5.0	Màu Inox, Nhôm, Vàng bóng, Vàng mờ, Sâm banh bóng, Sâm banh mờ, Đen mờ, Vàng hồng.	2.5	5	5		Thanh	100.000
16	VU20	Màu Inox, Nhôm, Vàng bóng, Vàng mờ, Sâm banh bóng, Sâm banh mờ, Đen mờ, Vàng hồng.	2.5	20	8		Thanh	130.000
17	VT10	Màu Inox, Nhôm, Vàng bóng, Vàng mờ, Sâm banh bóng, Sâm banh mờ, Đen mờ, Vàng hồng.		10	4		Thanh	110.000
18	TL30	Màu nhôm, Sâm banh mờ, Vàng mờ	2.7	55	30		Thanh	390.000
19	Phụ kiện DCP85: Góc dương, Góc âm, Chốt nổi, Chốt trái, Chốt phải.	Màu cát đen, Gỗ teach, cát đen, Cát vàng, vàng bóng, bạc bóng			85		Cái	55.000
20	Phụ kiện DCP60: Góc dương, Góc âm, Chốt nổi, Chốt trái, Chốt phải.	Vàng mờ, Nhôm, Sâm banh mờ, Nâu, Đen.			60		Cái	50.000
21	NTZ 18.6	Màu nhôm	3.0	94	21.5		Thanh	200.000
22	NOP8.0	Màu vàng mờ, Sâm banh mờ	2.7	54	8		Thanh	385.000
23	NLP8.0	Màu nhôm, Sâm banh mờ, Vàng mờ	2.7	41	8		Thanh	290.000
24	NLP45	Màu nhôm, Sâm banh mờ, Vàng mờ	2.7	45	20		Thanh	300.000
25	NLP20	Màu nhôm, Sâm banh mờ, Vàng mờ	2.7	41	20		Thanh	350.000

26	NLP12	Màu nhôm, Sâm banh mờ, Vàng mờ	2.7	41	12		Thanh	300.000
27	Nẹp chống trơn PVC	Ron đen, Xanh dương, Đỏ, Vàng.	-	50	20		Met	65.000
28	NCP8.0	Màu vàng mờ, Sâm banh mờ	2.7	44	8		Thanh	290.000
29	MY4.0	Màu inox, màu vàng bóng	2.5	10	4		Thanh	140.000
30	MT8.0-gân	Nhôm, Vàng mờ, Sâm banh mờ	3	8	4		Thanh	135.000
31	MT8.0	Màu Inox, Nhôm, Vàng bóng, Vàng mờ, Sâm banh bóng, Sâm banh mờ, Đen mờ, Vàng hồng.	2.5	8	4		Thanh	110.000
32	MT6.0	Màu Inox, Nhôm, Vàng bóng, Vàng mờ, Sâm banh bóng, Sâm banh mờ, Đen mờ, Vàng hồng.	2.5	6	6		Thanh	100.000
33	MT5.0	Màu Inox, Nhôm, Vàng bóng, Vàng mờ, Sâm banh bóng, Sâm banh mờ, Đen mờ, Vàng hồng.	2.5	5	6		Thanh	90.000
34	MT30	Màu Inox, Nhôm, Vàng bóng, Vàng mờ, Sâm banh bóng, Sâm banh mờ, Đen mờ, Vàng hồng.	2.5	30	8		Thanh	150.000
35	MT25	Màu Inox, Nhôm, Vàng bóng, Vàng mờ, Sâm banh bóng, Sâm banh mờ, Đen mờ, Vàng hồng.	2.5	25	8		Thanh	140.000
36	MT20-CN	Màu Inox, Nhôm, Vàng bóng, Vàng mờ, Sâm banh bóng, Sâm banh mờ, Đen mờ, Vàng hồng.	2.5	20	3		Thanh	135.000
37	MT20	Màu Inox, Nhôm, Vàng bóng, Vàng mờ, Sâm banh bóng, Sâm banh mờ, Đen mờ, Vàng hồng.	2.5	20	8		Thanh	135.000
38	MT14	Màu Inox, Nhôm, Vàng bóng, Vàng mờ, Sâm banh bóng, Sâm banh mờ, Đen mờ, Vàng hồng.	2.5	14	8		Thanh	120.000

39	MT12	Màu Inox, Nhôm, Vàng bóng, Vàng mờ, Sâm banh bóng, Sâm banh mờ, Đen mờ, Vàng hồng.	2.5	12	3		Thanh	115.000
40	MT10	Màu Inox, Nhôm, Vàng bóng, Vàng mờ, Sâm banh bóng, Sâm banh mờ, Đen mờ, Vàng hồng.	2.5	10	8		Thanh	115.000
41	ML20	Màu Inox, Nhôm, Vàng bóng, Vàng mờ, Sâm banh bóng, Sâm banh mờ, Đen mờ, Vàng hồng.	2.5	20	10		Thanh	140.000
42	MKP10	Màu nhôm	2.5	60	10		Thanh	345.000
43	MF18.8	Màu nhôm, vàng bóng	2.5	18.8	3		Thanh	120.000
44	MF12	Màu Inox, Nhôm, Vàng bóng, Vàng mờ, Sâm banh bóng, Sâm banh mờ, Đen mờ, Vàng hồng.	2.7	28	12		Thanh	180.000
45	ME4.0	Màu inox, màu vàng bóng	2.5	6	4		Thanh	120.000
46	MC6.8	Màu Inox, Nhôm, Vàng bóng, Vàng mờ, Sâm banh bóng, Sâm banh mờ, Đen mờ, Vàng hồng.	2.5	8	8		Thanh	120.000
47	MC4.0	Màu inox, màu vàng bóng	2.5	8	4		Thanh	130.000
48	MB4.0	Màu inox, màu vàng bóng	2.5	5	4		Thanh	120.000
49	MB30	Màu Inox, Nhôm, Vàng bóng, Vàng mờ, Sâm banh bóng, Sâm banh mờ, Đen mờ, Vàng hồng.	2.7	30	8		Thanh	160.000
50	MB3.5	Vàng bóng, Inox	2.5	3.5	5		Thanh	115.000
51	MB19.8	Màu Inox, Nhôm, Vàng bóng, Vàng mờ, Sâm banh bóng, Sâm banh mờ, Đen mờ, Vàng hồng.	2.7	20	8		Thanh	140.000
52	LA 20	Màu Inox, Nhôm, Vàng bóng, Vàng mờ, Sâm banh bóng, Sâm banh mờ, Đen mờ, Vàng	2.5	20	1.2		Thanh	130.000

53	LA 12	Màu Inox, Nhôm, Vàng bóng, Vàng mờ, Sâm banh bóng, Sâm banh mờ, Đen mờ, Vàng	2.5	12	1.2		Thanh	100.000
54	HTH7.0	Màu Inox, Nhôm, Vàng bóng, Vàng mờ, Sâm banh bóng, Sâm banh mờ, Đen mờ, Vàng hồng.	2.7	15	7		Thanh	120.000
55	HTH12	Màu Inox, Nhôm, Vàng bóng, Vàng mờ, Sâm banh bóng, Sâm banh mờ, Đen mờ, Vàng hồng.	2.5	14	8		Thanh	140.000

56	FU10	Màu Inox, Nhôm, Vàng bóng, Vàng mờ, Sâm banh bóng, Sâm banh mờ, Đen mờ, Vàng hồng.	2.5	10	10		Thanh	100.000
57	Đế nhựa phụ kiện nẹp F	Nhựa tái sinh	2.7	-	-		Thanh	15.000
58	DCP85	Màu cát đen, Gỗ teach, cát đen, Cát vàng, vàng bóng, bạc bóng	2.7		85		Thanh	460.000
59	DCP60	Màu cát đen, Gỗ teach, cát đen, Cát vàng, vàng bóng, bạc bóng	2.7		60		Thanh	370.000
60	D80	Màu cát đen, Gỗ teach, cát đen, Cát vàng, vàng bóng, bạc bóng			80		Thanh	350.000
61	D60	Màu cát đen, Gỗ teach, cát đen, Cát vàng, vàng bóng, bạc bóng			60		Thanh	320.000
62	D100	Màu cát đen, Gỗ teach, cát đen, Cát vàng, vàng bóng, bạc bóng			100		Thanh	370.000
63	BJ-561-016	Màu Inox, Nhôm, Vàng bóng, Vàng mờ, Sâm banh bóng, Sâm banh mờ, Đen mờ, Vàng	2.7	28	12		Thanh	160.000